

CHÍNH TẢ

1. Tìm và ghi vào chỗ trống :

- 2 từ có tiếng chứa vần **ai** : *cái tai, sai bảo, chai, gà mái, hái, trái,...*
- 2 từ có tiếng chứa vần **ay** : *cánh tay, say mê, máy bay, dạy, chạy,...*

(2) Tìm và viết vào chỗ trống các từ :

a) Chứa tiếng bắt đầu bằng **s** hoặc **x**

- Chỉ thầy thuốc : *bác sĩ*
- Chỉ tên một loài chim : *chim sẻ*
- Trái nghĩa với *đẹp* : *xấu*

b) Chứa tiếng có vần **ât** hoặc **âc**

- Trái nghĩa với *còn* : *mất*
- Chỉ động tác ra hiệu đồng ý bằng đầu : *gật*
- Chỉ chỗ đặt chân để bước lên thêm nhà (hoặc cầu thang) : *bậc*

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dựa vào tranh, trả lời câu hỏi :

a) Em bé thế nào ? (*xinh, đẹp, dễ thương*)

Em bé dễ thương. / Em bé rất xinh. / Em bé rất dễ thương.

b) Con voi thế nào ? (*khỏe, to, chăm chỉ*)

Con voi rất khỏe.

Con voi thật to.

Con voi làm việc rất chăm chỉ.

c) Những quyển vở thế nào ? (*đẹp, nhiều màu, xinh xắn*)

Những quyển vở này rất nhiều màu.

Những quyển vở trông thật xinh xắn.

Những quyển vở trông thật đẹp.

d) Những cây cau thế nào ? (*cao, thẳng, xanh tốt*)

Những cây cau thẳng và cao / Những cây cau trông thật xanh tốt.

2. Viết tiếp vào chỗ trống những từ chỉ đặc điểm của người và vật :

a) Đặc điểm về tính tình của một người :

tốt, ngoan, hiền, chăm chỉ, lễ phép, dịu dàng, nóng nảy,...

b) Đặc điểm về màu sắc của vật :

trắng, xanh, đỏ, vàng, lam, tím, nâu, đen, xám, cam, hồng,...

c) Đặc điểm về hình dáng của người, vật :

cao, tròn, vuông, thấp, mập, gầy, ốm, ngắn, dài,...

3. Chọn từ thích hợp rồi đặt câu với từ ấy để tả :

a) Mái tóc của ông (hoặc bà) em : *bạc trắng, đen nhánh, hoa râm,...*

M : *Mái tóc ông em bạc trắng.*

Mái tóc của bà hoa râm.

b) Tính tình của bố (hoặc mẹ) em : *hiền hậu, vui vẻ, điềm đạm,...*

Tính tình của mẹ em hiền hậu.

Tính tình của bố em vui vẻ.

Tình tình của mẹ em điêm đậm.

c) Bàn tay của em bé : *mũm mĩm, trắng hồng, xinh xắn,...*

Bàn tay của em bé mũm mĩm.

Bàn tay của em bé trắng hồng.

Bàn tay của em bé xinh xắn.

d) Nụ cười của anh (hoặc chị) em : *tươi tắn, rạng rỡ, hiền lành,...*

Nụ cười của chị em tươi tắn.

Nụ cười của anh em rạng rỡ.

Nụ cười của chị em hiền lành.

CHÍNH TẢ

1. Viết vào chỗ trống từ có tiếng chứa vần **ai** hoặc **ay** :

a) Chỉ sự di chuyển trên không : **bay**

b) Chỉ nước tuôn thành dòng : **chảy**

c) Trái nghĩa với đúng : **sai**

(2) Điền vào chỗ trống :

a) **s** hoặc **x**

sắp xếp, **x**ếp hàng, sáng **s**ửa, xô **x**ao

b) **ât** hoặc **âc**

giấ**c** ngủ, thậ**t** thà, chủ nhậ**t**, nhấ**c** lên

TẬP LÀM VĂN

1. Viết lời chúc mừng của em khi chị Liên được giải trong kì thi học sinh giỏi :

Em chúc mừng chị. Chúc chị sang năm đạt giải cao hơn.

2. Viết 3 - 4 câu kể về anh, chị, em ruột (hoặc anh, chị, em họ) của em :

Bài làm

Chị của em tên là Mỹ Hạnh. Năm nay chị được 18 tuổi, là sinh viên năm thứ nhất của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Chị có làn da trắng, đôi mắt sáng ngời và luôn nở nụ cười trên môi. Sau khi chị tốt nghiệp đại học chị sẽ trở thành giáo viên như chị đã từng mong ước. Em rất yêu quý chị và luôn tự hào về chị. Em sẽ cố gắng học thật giỏi để sau này trở thành giáo viên như chị.